

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /2025/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bến Tre

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, giải thể, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 629/TTr-SYT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 738/TTr-SNV ngày 28 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre quy định

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bến Tre

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; trẻ em; quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy)”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 15 đến khoản 26 Điều 2 như sau:

“15. Về lĩnh vực bảo trợ xã hội:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách trợ giúp xã hội; chế độ, chính sách và pháp luật đối với người khuyết tật và các đối tượng bảo trợ xã hội khác;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về công tác xã hội, người khuyết tật, trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội, y tế lao động xã hội và các chương trình, đề án trong lĩnh vực bảo trợ xã hội;

c) Tổ chức xây dựng mạng lưới cơ sở bảo trợ xã hội, tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội; hướng dẫn tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào các cơ sở trợ giúp xã hội và từ cơ sở trợ giúp xã hội về gia đình;

d) Tổng hợp, thống kê số liệu về đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí và các đối tượng bảo trợ xã hội khác.

16. Về lĩnh vực trẻ em:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch, mô hình, dự án về: bảo vệ trẻ em; sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Thắt hành động vì trẻ em;

b) Điều phối thực hiện quyền trẻ em phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương; đề xuất việc bố trí, vận động nguồn lực đảm bảo thực hiện quyền của trẻ em và bảo vệ trẻ em tại địa phương; tổ chức, quản lý hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo thẩm quyền; hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

c) Theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp

luật; đề xuất việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em khi địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng báo cáo hằng năm hoặc đột xuất về việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương.

17. Về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ thường trực về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm; hỗ trợ giảm tác hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, giải pháp phòng, ngừa tệ nạn mại dâm; hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm.

18. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về y tế đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế, quản lý công tác xã hội ở địa phương theo quy định của pháp luật.

19. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực y tế, quản lý công tác xã hội theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình cải cách hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

20. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế, quản lý công tác xã hội theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

21. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về y tế, quản lý công tác xã hội; chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế đối với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (thực hiện chức năng của Phòng Y tế) thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

22. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, lưu trữ hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực y tế, lĩnh vực quản lý công tác xã hội.

23. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế và trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

24. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế.

25. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

26. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành y tế theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Y tế.

3. Bổ sung 27, khoản 28, khoản 29 Điều 2 như sau:

“27. Quản lý tài chính, tài sản và tổ chức thực hiện ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

28. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

29. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở Y tế gồm: Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

2. Các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Nghiệp vụ;
- d) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- đ) Phòng Dân số;
- e) Phòng An toàn thực phẩm;
- g) Phòng Quản lý công tác xã hội.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế:

- a) Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu;
- b) Bệnh viện đa khoa khu vực Cù Lao Minh;
- c) Bệnh viện đa khoa khu vực Ba Tri;
- d) Bệnh viện Y học cổ truyền Trần Văn An;

- đ) Bệnh viện Phổi;
- e) Bệnh viện Tâm thần;
- g) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bến Tre;
- h) Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm;
- i) Trung tâm Pháp y;
- k) Trung tâm Giám định Y khoa;
- l) Trung tâm Bảo trợ và Cung cấp dịch vụ công tác xã hội;
- m) Trung tâm Bảo trợ Người tâm thần;
- n) Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Bến Tre;
- o) Trung tâm Y tế thành phố Bến Tre;
- p) Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam;
- q) Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Bắc;
- r) Trung tâm Y tế huyện Ba Tri;
- s) Trung tâm Y tế huyện Chợ Lách;
- t) Trung tâm Y tế huyện Thạnh Phú;
- u) Trung tâm Y tế huyện Giồng Trôm;
- v) Trung tâm Y tế huyện Bình Đại;
- w) Trung tâm Y tế huyện Châu Thành.

4. Số lượng cấp phó của các tổ chức và đơn vị thuộc Sở Y tế thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc Sở Y tế do Giám đốc Sở Y tế quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.”

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

1. Điều khoản chuyển tiếp về số lượng công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý

a) Số lượng Phó Giám đốc Sở Y tế, số lượng cấp phó của các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Y tế sau khi sắp xếp có thể cao hơn quy định tại Điều 1 Quyết định này. Bảo đảm chậm nhất sau 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì số lượng Phó Giám đốc Sở Y tế, số lượng cấp phó của các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Y tế phải theo đúng quy định.

b) Sở Y tế phải xây dựng phương án sắp xếp giảm nhân sự theo quy định chung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

c) Trường hợp có quy định mới của cơ quan có thẩm quyền về số lượng Phó Giám đốc, số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở khác với quy định tại Quyết định này thì áp dụng theo văn bản mới đó theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Điều khoản chuyển tiếp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các vấn đề có liên quan.

a) Sở Y tế tiếp nhận và tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các nội dung khác có liên quan lĩnh vực trẻ em; quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy) được chuyển từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sang đã được cơ quan, người có thẩm quyền giao tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành.

b) Sở Y tế có trách nhiệm rà soát hệ thống văn bản thuộc ngành, lĩnh vực được giao phụ trách, phối hợp với cơ quan có liên quan đề tham mưu cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Thực hiện các nội dung chuyển tiếp khác theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế, Tư pháp, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Tam